



**ĐẢNG BỘ BỘ TÀI CHÍNH
ĐẢNG ỦY TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**



VINATEX

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ CHUYÊN ĐỀ

**NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22/12/2024 LÀ ĐỘNG LỰC
ĐỔI MỚI QUẢN TRỊ, KIẾN TẠO VINATEX SỐ**



Hà Nội, tháng 8 năm 2026

THÔNG DIỆP XUYỀN SUỐT

*Quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với
Khung Chiến lược chuyển đổi số Vinatex giai đoạn 2026-2035.*

Chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ quản trị và động lực phát triển chiến lược của toàn Tập đoàn; đòi hỏi sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy và người đứng đầu, sự tiên phong của cán bộ, đảng viên; lấy dữ liệu đầy đủ, tin cậy, quy trình thống nhất và kết quả thực chất làm nền tảng để đổi mới phương thức điều hành, nâng cao năng suất, sức cạnh tranh và phát triển bền vững Vinatex.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết 57) xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là những động lực quan trọng thúc đẩy đất nước phát triển nhanh và bền vững. Nghị quyết đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo, phương thức quản trị, tổ chức thực hiện và văn hóa làm việc; từng bước chuyển từ quản lý dựa trên kinh nghiệm sang quản trị dựa trên dữ liệu, vận hành đồng bộ, minh bạch và liên thông.

Đối với Tập đoàn Dệt May Việt Nam, việc quán triệt và triển khai Nghị quyết số 57 được cụ thể hóa thông qua Khung Chiến lược chuyển đổi số Vinatex giai đoạn 2026–2035. Mục tiêu là đổi mới mô hình quản trị, hình thành hệ thống vận hành thống nhất trên nền tảng số và dữ liệu, phục vụ ra quyết định nhanh, điều hành chính xác, sử dụng hiệu quả nguồn lực, kiểm soát tốt chi phí và rủi ro, đồng thời nâng cao năng suất, năng lực cạnh tranh, sức chống chịu và chất lượng tăng trưởng của toàn Tập đoàn.

Chuyển đổi số là nhiệm vụ chung của toàn Tập đoàn. Cấp ủy và người đứng đầu giữ vai trò lãnh đạo, định hướng và tổ chức thực hiện; cán bộ, đảng viên phải nêu gương, tiên phong trong thay đổi tư duy, phương pháp làm việc và kỷ luật thực thi. Dữ liệu đầy đủ, tin cậy, quy trình thống nhất và kết quả thực chất, có thể kiểm chứng là những điều kiện quan trọng để bảo đảm chuyển đổi số đi vào chiều sâu, tạo ra giá trị cụ thể trong quản trị và sản xuất kinh doanh.

Trên tinh thần đó, Bản tin chuyên đề tập trung làm rõ những nội dung cốt lõi mà các chi bộ cần quán triệt, tuyên truyền và lãnh đạo triển khai; đồng thời định hướng các nhiệm vụ, giải pháp và hành động thiết thực để mỗi cán bộ, đảng viên chuyển nhận thức thành việc làm cụ thể. Đây cũng là cơ sở để các chi bộ liên hệ với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, xác định đúng điểm nghẽn, lựa chọn nội dung ưu tiên và góp phần đưa Chiến lược chuyển đổi số Vinatex được triển khai thống nhất, thực chất và hiệu quả trong toàn Tập đoàn.

I. NGHỊ QUYẾT SỐ 57 – TỪ TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC CHO GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

1. Một quyết sách đột phá cho giai đoạn phát triển mới

Nghị quyết số 57 xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu và đưa đất nước phát triển bứt phá trong kỷ nguyên mới.

2. Từ tinh thần Nghị quyết 57, các chi bộ cần quán triệt năm yêu cầu trọng tâm

i) Sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm người đứng đầu là yếu tố quyết định. Cấp ủy, tổ chức đảng phải trực tiếp lãnh đạo; người đứng đầu phải quán xuyến, sử dụng dữ liệu trong điều hành và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả.

ii) Doanh nghiệp là trung tâm của quá trình ứng dụng và đổi mới công nghệ. Mọi giải pháp phải xuất phát từ bài toán sản xuất kinh doanh, hướng đến nâng cao năng suất, chất lượng, tốc độ phục vụ khách hàng và hiệu quả sử dụng nguồn lực.

iii) Dữ liệu là tài sản và nguồn lực chiến lược. Dữ liệu phải được quản trị đúng, đủ, sạch, kịp thời, thống nhất và có khả năng dùng chung; không thể có quản trị số hiệu quả trên nền dữ liệu rời rạc, thiếu chuẩn hoặc không đáng tin cậy.

iv) Con người là chủ thể của chuyển đổi số. Công nghệ chỉ phát huy giá trị khi đội ngũ thay đổi tư duy, chuẩn hóa cách làm, nghiêm túc nhập liệu, chủ động học tập và sử dụng dữ liệu trong công việc hằng ngày.

v) An toàn thông tin và hiệu quả thực chất là yêu cầu xuyên suốt. Chuyển đổi số phải đi đôi với an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu, phòng ngừa lãng phí; kết quả phải được lượng hóa bằng thời gian, chi phí, năng suất, chất lượng và khả năng kiểm soát rủi ro.

NHẬN THỨC CẦN THỐNG NHẤT

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW và yêu cầu triển khai thực chất, hiệu quả, việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Vinatex phải gắn với mục tiêu, sản phẩm và kết quả cụ thể; tập trung giải quyết các điểm nghẽn trong quản trị, sản xuất, kinh doanh, tạo ra giá trị có thể đo lường và nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp.

II. CHUYỂN ĐỔI SỐ – NỀN TẢNG ĐỔI MỚI QUẢN TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VINATEX

1. Cuộc cạnh tranh dệt may đang chuyển từ lợi thế lao động sang năng lực dữ liệu

Ngành dệt may toàn cầu đang bước vào chu kỳ cạnh tranh mới. Các nhãn hàng và đối tác ngày càng yêu cầu thời gian đáp ứng ngắn hơn, truy xuất nguồn gốc rõ hơn, dữ liệu sản xuất - năng lượng - phát thải minh bạch hơn và khả năng điều hành chuỗi cung ứng theo thời gian thực. Những tiêu chí trước đây được xem là lợi thế đang trở thành điều kiện tham gia thị trường.

Các đối thủ tại Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh và nhiều quốc gia trong khu vực đang đầu tư mạnh vào hệ thống quản trị sản xuất, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu. Khoảng cách giữa doanh nghiệp quản trị bằng dữ liệu với doanh nghiệp phụ thuộc vào báo cáo thủ công, kinh nghiệm cá nhân ngày càng lớn. Chậm chuyển đổi không chỉ làm tăng chi phí và giảm tốc độ phản ứng, mà còn có thể làm suy giảm khả năng giữ khách hàng, tham gia chuỗi cung ứng và phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

2. Những điểm nghẽn nội tại cần được nhìn thẳng và xử lý

Khảo sát trong hệ thống cho thấy hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm và dữ liệu tại các đơn vị còn phân mảnh; nhiều dữ liệu được lưu trên các file riêng lẻ, chưa có chuẩn mã, cấu trúc và phương pháp tính thống nhất. Việc tổng hợp, đối soát, truy xuất và phân tích vì thế còn mất nhiều thời gian; một số quyết định vẫn phụ thuộc vào báo cáo chậm hoặc kinh nghiệm cá nhân hơn là dữ liệu được kiểm soát.

Khoảng 40-50% đơn vị chưa có cán bộ công nghệ thông tin chuyên trách. Mức độ sẵn sàng về nhân lực, dữ liệu, quy trình và hạ tầng giữa các doanh nghiệp còn chênh lệch. Nếu từng đơn vị tiếp tục đầu tư riêng lẻ, nguy cơ phát sinh hệ thống không liên thông, chi phí cao, khó duy trì và khó hình thành dữ liệu toàn Tập đoàn sẽ ngày càng lớn.

Trong bối cảnh biên lợi nhuận mỏng, đơn hàng ngày càng phân mảnh, chi phí nguyên liệu, logistics, năng lượng và yêu cầu xanh hóa tăng cao, Vinatex cần một phương thức quản trị giúp nhìn thấy tình hình sớm hơn, phát hiện bất thường nhanh hơn và sử dụng nguồn lực hiệu quả hơn. Đó chính là yêu cầu cấp thiết của chuyển đổi số.

BA MỤC TIÊU QUẢN TRỊ CỐT LÕI

**RA QUYẾT ĐỊNH NHANH HƠN • ĐIỀU HÀNH CHÍNH XÁC HƠN •
SỬ DỤNG NGUỒN LỰC HIỆU QUẢ HƠN**

III. KHUNG CHIẾN LƯỢC CHUYỂN ĐỔI SỐ VINATEX GIAI ĐOẠN 2026-2035

1. “One VINATEX Operating System” - nền tảng quản trị chung của toàn hệ thống

Khung Chiến lược chuyển đổi số Vinatex xác định “One VINATEX Operating System” là nền tảng quản trị thống nhất cấp Tập đoàn, trong đó dữ liệu, quy trình, ứng dụng và quy tắc vận hành được chuẩn hóa, kết nối và tích hợp theo một kiến trúc chung. Đây không phải là việc áp đặt một mô hình cứng nhắc cho mọi doanh nghiệp, mà là xây dựng một “ngôn ngữ quản trị chung” để các đơn vị có thể liên thông, chia sẻ dữ liệu, kế thừa nền tảng và khai thác hiệu quả nguồn lực toàn hệ thống.

Mô hình này hướng tới cơ chế: “một nguồn dữ liệu - một hệ thống chỉ tiêu - một phương pháp đánh giá thống nhất”. Khi dữ liệu được cập nhật kịp thời, có thể kiểm tra và đối soát, cấp ủy, lãnh đạo, người đại diện vốn và cán bộ quản lý có căn cứ khách quan hơn để nhận diện điểm nghẽn, kiểm soát rủi ro, đánh giá thực chất và nâng cao trách nhiệm giải trình.

Mục tiêu chiến lược	Nội dung trọng tâm
1. Chuẩn hóa và số hóa dữ liệu cốt lõi	Hình thành dữ liệu có cấu trúc, đầy đủ, nhất quán trong sản xuất, tài chính, nhân sự, vật tư, khách hàng và chuỗi cung ứng.
2. Nâng cao hiệu quả quản trị	Chuyển từ báo cáo thủ công và kinh nghiệm sang quản trị dựa trên dữ liệu tin cậy, hỗ trợ kiểm soát chi phí, rủi ro, năng suất và chất lượng.
3. Lan tỏa mô hình quản trị tiên tiến	Kế thừa thực hành tốt, phù hợp đặc thù Sợi - Dệt - Nhuộm - May và từng bước tiệm cận thông lệ quốc tế.
4. Tạo ngôn ngữ quản trị thống nhất	Thống nhất khái niệm, chỉ tiêu, đơn vị đo, phương pháp tính, cấu trúc dữ liệu và cơ chế báo cáo trong hệ sinh thái Vinatex.

2. Năm nhóm công việc cơ bản - làm đúng thứ tự để đạt hiệu quả cao

(i) Bắt đầu từ dữ liệu (Data First): xây dựng Từ điển dữ liệu, thống nhất mã, đơn vị tính, cấu trúc và trách nhiệm đối với từng trường dữ liệu.

(ii) Chuẩn hóa quy trình: rà soát, loại bỏ bước trung gian không cần thiết; xác định rõ trách nhiệm, điểm kiểm soát và dữ liệu phát sinh trong từng quy trình.

(iii) Xây dựng, tích hợp phần mềm: chỉ triển khai khi bài toán, dữ liệu và quy trình đã đủ rõ; ưu tiên nền tảng dùng chung, có khả năng kết nối và mở rộng.

(iv) Tổng hợp, phân tích dữ liệu: hình thành báo cáo, bảng điều hành và chỉ số quản trị giúp phát hiện sớm sai lệch, điểm nghẽn, rủi ro.

(v) Hỗ trợ quyết định: từng bước ứng dụng AI trong dự báo, tối ưu tiêu hao, phát hiện bất thường và hỗ trợ điều hành trên nền dữ liệu đã được kiểm soát.

NGUYÊN TẮC “DATA FIRST”

Công nghệ hiện đại không thể bù đắp cho dữ liệu sai. Dữ liệu nhập thiếu, nhập muộn, dùng sai mã hoặc không thống nhất đơn vị tính có thể làm sai báo cáo, sai phân tích và dẫn đến quyết định sai. Vì vậy, kỷ luật dữ liệu phải trở thành một phần của kỷ luật lao động và kỷ luật thực thi nhiệm vụ.

3. Lộ trình chuyển đổi số: dựng nền tảng - mở rộng ứng dụng - trí tuệ hóa

2026-2027 DỰNG NỀN TẢNG	2028-2030 TRIỂN KHAI MỞ RỘNG	2030-2035 TỐI ƯU VÀ TRÍ TUỆ HÓA
Xây dựng Từ điển dữ liệu; chuẩn hóa quy trình; hoàn thiện kiến trúc dữ liệu; triển khai các ứng dụng trụ cột; hình thành mô hình tổ chức và nhân sự chuyển đổi số.	Hoàn thiện ERP lõi; mở rộng MES cho Sợi, Dệt - Nhuộm, May; triển khai PLM, CRM, HRM, SCM ở các đơn vị đủ điều kiện; tăng cường liên thông dữ liệu.	Tập trung dữ liệu vào kho dữ liệu lớn; đẩy mạnh phân tích; ứng dụng AI trong dự báo nhu cầu, tối ưu tiêu hao, phát hiện bất thường và hỗ trợ quyết định.

IV. NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU - CƠ SỞ ĐỂ TĂNG TỐC

Vinatex không bắt đầu chuyển đổi số từ con số không. Từ năm 2021, Tập đoàn đã thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số do Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng ban; hình thành bộ phận chuyên môn thường trực, từng bước nâng cấp hạ tầng, xây dựng nền tảng dùng chung và đưa dữ liệu vào phục vụ quản trị, điều hành. Một số kết quả đã được đo lường cụ thể, khẳng định hướng đi đúng và cho thấy giá trị của chuyển đổi số khi gắn với bài toán quản trị.

Nội dung	Kết quả bước đầu	Ý nghĩa quản trị
Môi trường làm việc số	Cloud, Microsoft 365, văn phòng điện tử, giao việc và họp trên nền tảng số	Tăng khả năng phối hợp, theo dõi tiến độ, giảm xử lý ngoài luồng và lưu trữ phân tán.
Phê duyệt văn bản	Từ 3-5 ngày xuống 1-2 ngày	Chuẩn hóa quy trình, phân quyền và chữ ký số giúp rút ngắn thời gian, tăng khả năng truy xuất.
Báo cáo tài chính tháng	Từ 15-20 ngày xuống 5-7 ngày, giảm khoảng 65%	Dữ liệu kết nối và Power BI giúp thông tin đến lãnh đạo sớm hơn, hỗ trợ quyết định kịp thời.
Quản trị sản xuất Sợi	MES triển khai tại 06 đơn vị; OEE đạt 85-88%	Dữ liệu dừng máy, năng suất, chất lượng, tiêu hao được theo dõi có hệ thống, tạo cơ sở cải tiến.

Nội dung	Kết quả bước đầu	Ý nghĩa quản trị
Quản trị nguồn nhân lực	vHRM do đội ngũ nội bộ xây dựng, làm chủ	Thống nhất dữ liệu nhân sự, tiền lương; rút ngắn xử lý hồ sơ và tăng khả năng kiểm soát.

Bài học thực tiễn từ chỉ tiêu “năng suất” ngành Sợi

Trong quá trình xây dựng báo cáo sản xuất theo ngày, cùng một chỉ tiêu “năng suất” nhưng một số nhà máy áp dụng cách tính khác nhau, khiến dữ liệu tổng hợp không thể so sánh và khó xác định đúng đơn vị làm tốt hoặc đang có vấn đề. Đây không phải lỗi của công nghệ, mà là vấn đề quản trị. Bài học rút ra là phải chuẩn hóa định nghĩa, phương pháp tính và quy trình nghiệp vụ trước khi chuẩn hóa dữ liệu; công nghệ không thể tự khắc phục sự thiếu thống nhất trong cách quản lý.

Giá trị phải được đo bằng hiệu quả sản xuất kinh doanh

Mục tiêu cuối cùng của chuyển đổi số không phải là số hóa được bao nhiêu quy trình hay cài đặt được bao nhiêu phần mềm, mà là tạo ra bao nhiêu giá trị có thể đo lường. Đối với ngành Sợi, trọng tâm là kế hoạch sản xuất, nguyên liệu bông, chất lượng, tiêu hao và hiệu suất thiết bị. Tham luận chuyên đề chỉ ra rằng chi phí bông thường chiếm khoảng 75-80% giá thành sợi; tại một nhà máy quy mô 30.000 cọc, nếu kiểm soát tiêu hao tốt hơn 0,3% so với kế hoạch có thể tạo giá trị tiết kiệm ở quy mô hàng tỷ đồng mỗi năm.

Đối với ngành May, chuyển đổi số phải hướng vào quản trị đơn hàng, chuyên may, năng suất, chất lượng và tiến độ giao hàng. Đối với cấp Tập đoàn, trọng tâm là tài chính hợp nhất, dòng tiền, đầu tư, nguồn nhân lực, hiệu quả sử dụng vốn và đánh giá người đại diện vốn. Chỉ khi hệ thống giúp tăng năng suất, giảm chi phí, giảm tồn kho, rút ngắn thời gian, nâng chất lượng và lợi nhuận thì chuyển đổi số mới thực sự thành công.

V. CHI BỘ TIỀN PHONG - ĐẢNG VIÊN NÊU GƯƠNG TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Cấp ủy và người đứng đầu phải thực sự dẫn dắt

- Đưa chuyển đổi số vào chương trình lãnh đạo, gắn với nhiệm vụ chính trị và kế hoạch sản xuất kinh doanh; xác định rõ mục tiêu, sản phẩm, tiến độ, nguồn lực và người chịu trách nhiệm.

- Lựa chọn đúng bài toán trước khi lựa chọn công nghệ; ưu tiên vấn đề tác động trực tiếp đến năng suất, chất lượng, chi phí, tiến độ, khách hàng, an toàn và hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Chuyển đổi số không chỉ là nhiệm vụ của bộ phận công nghệ. Người sở hữu quy trình phải chịu trách nhiệm về tính đúng của quy trình và dữ liệu; bộ phận công nghệ là lực lượng đồng hành, kiến tạo công cụ và nền tảng.

- Tổ chức tuyên truyền, đào tạo, hỗ trợ người lao động; giải thích rõ mục tiêu, lợi ích, lộ trình và sự thay đổi trong công việc, tạo đồng thuận và không để người lao động bị bỏ lại phía sau.

2. Chi bộ phải biến chủ trương thành kỷ luật và văn hóa thực thi

- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên gương mẫu sử dụng hệ thống chung, chấp hành quy trình số, chuẩn dữ liệu, quy định bảo mật và trách nhiệm giải trình.

- Gắn kết quả chuyển đổi số với đánh giá chất lượng công việc, thi đua và khen thưởng phù hợp; biểu dương sáng kiến nhỏ nhưng tạo hiệu quả rõ ràng, có khả năng nhân rộng.

- Phát huy vai trò giám sát, phòng ngừa lãng phí: không đầu tư trùng lặp, không mua công nghệ khi chưa rõ bài toán, không duy trì kéo dài hệ thống không cần thiết, không số hóa nguyên trạng quy trình bất hợp lý.

- Tăng cường công tác tư tưởng, dân vận; chủ động nắm bắt tâm lý ngại thay đổi, lo ngại về vị trí việc làm, áp lực kỹ năng; phối hợp chuyên môn, công đoàn và đoàn thể để đào tạo, hỗ trợ và tạo động lực học tập.

3. Mỗi cán bộ, đảng viên phải bắt đầu từ công việc hằng ngày

- Nhập liệu đầy đủ, chính xác, đúng thời điểm, đúng mã và đúng đơn vị tính; không giữ dữ liệu công việc trong file cá nhân khi đã có quy định sử dụng hệ thống chung.

- Chủ động học kỹ năng số; sẵn sàng thay đổi thói quen làm việc, phản hồi có trách nhiệm và cùng hoàn thiện quy trình mới.

- Không che giấu sai lệch, không điều chỉnh số liệu trái quy định, không tạo báo cáo thiếu căn cứ; đề cao tính trung thực, khả năng truy xuất và trách nhiệm giải trình.

- Tuân thủ quy định về mật khẩu, phân quyền, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật kinh doanh và an ninh mạng; không đưa tài liệu nội bộ lên nền tảng công cộng hoặc công cụ AI khi chưa được phép.

- Mỗi người chủ động đề xuất ít nhất một cải tiến phù hợp với vị trí công tác: chuẩn hóa biểu mẫu, thống nhất trường dữ liệu, rút gọn bước xử lý, giảm nhập liệu lặp lại hoặc nâng cao an toàn thông tin.

NĂM KHÔNG TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Không coi chuyển đổi số là việc riêng của bộ phận CNTT

Không số hóa nguyên trạng một quy trình bất hợp lý

Không nhập liệu đối phó

Không chia sẻ dữ liệu trái thẩm quyền

Không đầu tư công nghệ khi chưa xác định rõ bài toán và hiệu quả.

VI. NHỮNG TRỌNG TÂM HÀNH ĐỘNG CẦN TẬP TRUNG TRONG GIAI ĐOẠN TỚI

1. Hoàn thiện hạ tầng dữ liệu dùng chung: chuẩn hóa định nghĩa, mã, đơn vị đo và trách nhiệm quản trị dữ liệu; xây dựng khả năng kết nối xuyên suốt từ nhà máy, đơn vị đến Tập đoàn.
2. Đẩy nhanh các hệ thống quản trị số trọng yếu: tiếp tục hoàn thiện MES ngành Sợi, nghiên cứu MES ngành May; nâng cấp vHRM; triển khai quản trị KPI số; tăng cường Power BI và các nền tảng phân tích.
3. Chuẩn bị Trung tâm Dịch vụ Số dùng chung (DSSC): tập trung hóa nguồn lực, hỗ trợ đơn vị thành viên, giảm triển khai phân tán và từng bước cung cấp các dịch vụ kế toán, nhân sự, công nghệ thông tin trên nền tảng chung.
4. Hình thành văn hóa quản trị dựa trên dữ liệu: người đứng đầu sử dụng dashboard, cán bộ quản lý biết đọc dữ liệu, đặt câu hỏi đúng, nhận diện bất thường và ra quyết định dựa trên bằng chứng.
5. Gắn chuyển đổi số với chuyển đổi xanh và phát triển bền vững: kết nối dữ liệu sản xuất, năng lượng, nước, hóa chất, phát thải và truy xuất nguồn gốc để đáp ứng yêu cầu khách hàng, ESG và nâng cao hiệu quả tài nguyên.
6. Bảo đảm an toàn thông tin, phát triển nhân lực số: củng cố hạ tầng, phân quyền, bảo mật; đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ nghiệp vụ và người lao động; thu hút, phát triển đội ngũ công nghệ, dữ liệu và AI.

VII. NỘI DUNG TRỌNG TÂM CÁC CHI BỘ CẦN QUẢN TRIỆT

1. Chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ quản trị quan trọng, gắn trực tiếp với năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững của Tập đoàn.
2. Khung Chiến lược chuyển đổi số Vinatex 2026-2035 lấy dữ liệu, quy trình, kiến trúc dùng chung và “One VINATEX Operating System” làm nền tảng; không khuyến khích đầu tư manh mún, cục bộ.
3. Dữ liệu phải trở thành tài sản dùng để quản trị, là nguyên liệu làm báo cáo. Kỷ luật dữ liệu, trách nhiệm giải trình và an toàn thông tin là yêu cầu bắt buộc đối với mọi cán bộ, đảng viên.
4. Người đứng đầu phải sử dụng dữ liệu trong điều hành; cán bộ quản lý phải có năng lực đọc, phân tích và đặt câu hỏi từ dữ liệu; mỗi đảng viên phải tiên phong thay đổi thói quen, học kỹ năng số và tuân thủ hệ thống chung.
5. Chuyển đổi số chỉ có ý nghĩa khi tạo ra hiệu quả đo lường được. Mọi nhiệm vụ cần gắn với chỉ số cụ thể về thời gian, chi phí, năng suất, chất lượng, tồn kho, dòng tiền, tiến độ giao hàng và kiểm soát rủi ro.

6. Các chi bộ cần phát huy vai trò lãnh đạo, tuyên truyền, giám sát và dân vận; tạo sự đồng thuận trong người lao động, khuyến khích sáng kiến, bảo đảm chuyển đổi số thực chất, tiết kiệm và không để ai bị bỏ lại phía sau.

VIII. KẾT LUẬN

Nghị quyết 57 mở ra một giai đoạn phát triển mới, trong đó khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực chủ yếu của tăng trưởng. Đối với Vinatex, đây là cơ hội để đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cấp năng lực quản trị, phát huy sức mạnh liên kết hệ thống và tạo lợi thế cạnh tranh bền vững trong chuỗi giá trị dệt may toàn cầu.

Con đường chuyển đổi số không bắt đầu từ những công nghệ phức tạp nhất, mà bắt đầu từ nhận thức đúng, dữ liệu đúng, quy trình đúng và hành động có kỷ luật. Mỗi cấp ủy chủ động hơn, mỗi người đứng đầu quyết liệt hơn, mỗi cán bộ, đảng viên trách nhiệm hơn với dữ liệu và hiệu quả công việc sẽ tạo nên sức mạnh chuyển đổi của toàn Tập đoàn.